

GIỚI THIỆU PHẦN MỀM KẾ TOÁN FRIENDLY

Kính gửi : Quý Công ty

Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng đã đồng hành cùng sự phát triển của Chúng tôi trong thời gian qua. Kính chúc Quý khách hàng ngày một phát triển và gặt hái nhiều thành công mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Phần mềm kế toán Friendly được xây dựng dựa trên tiêu chí : dễ sử dụng, nhanh và chính xác trong công tác quản lý kiểm soát tài chính kế toán và quản lý kinh doanh, giảm thao tác thủ công ghi chép và quản lý sổ sách kế toán một cách logic, hiệu quả, chính xác. Tổ chức phần mềm bao gồm các phân hệ sau :

I. Các phân hành chức năng trên phần mềm

1. Kế toán tiền mặt, ngân hàng
2. Kế toán thanh toán tạm ứng
3. Quản lý mua hàng – công nợ phải trả
4. Quản lý bán hàng – công nợ phải thu
5. Quản lý hàng hoá tồn kho
6. Kế toán tài sản cố định
7. Kế toán công cụ dụng cụ
8. Kế toán tổng hợp
9. Kế toán thành phẩm
10. Kế toán giá thành sản xuất.
11. Hệ thống danh mục

II. Nội dung trên các phân hệ

1. Phân hệ kế toán tiền:

- o Chứng từ thu - chi tiền mặt.
- o Chứng từ rút – gửi ngân hàng
- o Chứng từ kế toán khác.

o Báo cáo tiền:

- Báo cáo quỹ tiền mặt thu chi hàng ngày tại Công ty.
- Theo dõi chi tiết số dư, nhật ký vào ra tại các ngân hàng.
- Báo cáo tổng hợp số dư theo Ngân hàng.

- **Đáp ứng yêu cầu:** Thực hiện công tác thu chi tiền mặt và TGNH kịp thời hàng ngày, cho phép tham chiếu tồn quỹ tiền mặt trên các form lập chứng từ thu chi tiền mặt. Báo cáo kịp thời và phản ánh chính xác lượng tiền mặt và TGNH lưu thông hàng ngày.

2. Phân hệ quản lý hoạt động kinh doanh hàng hóa:

- o Chứng từ nhập hàng hóa
- o Chứng từ nhập khẩu hàng hóa
- o Chứng từ nhập chuyển kho nội bộ
- o Chứng từ nhập hàng bán bị trả lại.
- o In phiếu nhập theo mẫu có sẵn.
- o **Báo cáo nhập hàng hóa**
 - Thống kê số lượng vật tư, hàng hoá mua theo nhà cung cấp, theo nhóm, mã hàng hóa....
 - Báo cáo nhập hàng theo mặt hàng và nhà cung cấp.
 - Công nợ mua hàng theo từng nhà cung cấp.
- o Chứng từ xuất bán hàng hóa
- o Giá xuất kho: trung bình cuối tháng.
- o Chứng từ xuất chuyển kho nội bộ.
- o Chứng từ xuất khác.
- o **Báo cáo xuất bán hàng hóa**
 - Sổ chi tiết bán hàng hoá theo khách hàng, mặt hàng, nhóm hàng....
 - Báo cáo theo dõi doanh thu tiêu thụ qua các kênh phân phối.
 - Sổ chi tiết công nợ phải thu theo đối tượng khách hàng.
 - Sổ tổng hợp công nợ phải thu theo đối tượng khách hàng.
 - Phân tích tuổi nợ phải thu.
- o **Báo cáo hàng hóa tồn kho:**
 - Báo cáo nhập xuất tồn kho hàng hóa.
 - Thẻ kho hàng hóa.
 - Truy vấn tồn kho hàng hóa
 - Sổ chi tiết tài khoản kho hàng hóa.
 - Sổ tổng hợp tồn kho.
 - Báo cáo chi tiết nhập hàng theo mặt hàng và theo NCC.
 - Báo cáo chi tiết xuất hàng theo mặt hàng và khách hàng.
- o **Danh mục ngành hàng**
- o **Danh mục loại hàng.**
- o **Danh mục nhóm hàng.**
- o **Danh mục hàng hóa.**

- **Đáp ứng yêu cầu:** Thực hiện công tác nhập xuất hàng hóa kịp thời, báo cáo chính xác và nhanh chóng doanh thu phát sinh hàng ngày.
- Báo cáo kịp thời và phản ánh chính xác lượng hàng hóa nhập xuất và tồn kho hàng ngày.
 - Hệ thống báo cáo doanh thu được tổ chức tiện ích với nhiều cách chọn lọc thể hiện số liệu doanh thu, giá vốn, lãi gộp nhằm phục vụ cho công tác báo cáo kết quả kinh doanh hàng ngày cho Ban Giám Đốc một cách nhanh chóng, chính xác và kịp thời.
 - Báo cáo công nợ phải thu chi tiết và tổng hợp theo từng đối tượng khách hàng, Bảng phân tích tuổi nợ phải thu nhằm tiện ích cho việc theo dõi phân tích tuổi nợ của từng khách hàng nhằm kiểm soát các khoản công nợ quá hạn thanh toán.

3. Phân hệ quản lý hoạt động kinh doanh các loại hình dịch vụ:

- o Chứng từ xuất dịch vụ theo từng loại sản phẩm dịch vụ.
- o **Báo cáo doanh thu dịch vụ:**
 - Báo cáo theo dõi doanh thu dịch vụ từng loại sản phẩm dịch vụ.
 - Chi tiết công nợ phải thu dịch vụ
 - Tổng hợp công nợ phải thu dịch vụ.

➤ **Đáp ứng yêu cầu:**

- Hệ thống báo cáo doanh thu dịch vụ được tổ chức một cách chuyên nghiệp và rất tiện ích với nhiều cách chọn lọc thể hiện số liệu doanh thu dịch vụ, giá thành sản phẩm dịch vụ, lãi gộp nhằm phục vụ cho công tác báo cáo kết quả kinh doanh hàng ngày cho Ban Giám Đốc một cách nhanh chóng, chính xác và kịp thời.
- Với tiện ích cho phép truy xuất nhiều dạng báo cáo doanh thu nhằm giúp cho Ban Giám Đốc doanh nghiệp thuận lợi trong việc theo dõi doanh thu, lãi gộp cho từng loại sản phẩm dịch vụ một cách kịp thời và chính xác.

4. Phân hệ quản lý Công cụ dụng cụ:

- o Chứng từ nhập CCDC
- o Chứng từ Xuất CCDC
- o Chuyển danh sách CCDC sang tháng sau.
- o **Báo cáo CCDC**
 - Thẻ CCDC
 - Bảng tính phân bổ CCDC
 - Sổ theo dõi CCDC tại nơi sử dụng.
- o Cập nhật danh mục CCDC
- o Cập nhật số dư đầu kỳ CCDC
- o Đổi sổ chứng từ.

➤ **Đáp ứng yêu cầu:**

- Đáp ứng yêu cầu quản lý tất cả công cụ dụng cụ sử dụng tại doanh nghiệp, cho phép theo dõi CCDC được sử dụng tại từng bộ phận. Chức năng phân bổ chi phí CCDC tự động giúp doanh nghiệp giảm tối đa thời gian tác nghiệp đồng thời cung cấp số liệu chính xác và kịp thời.

5. Kế toán tài sản cố định:

- o Chứng từ nhập TSCĐ.
- o Chứng từ Xuất TSCĐ.
- o Tính khấu hao TSCĐ tự động.
- o Chuyển danh sách TSCĐ sang tháng sau.
- o **Báo cáo TSCĐ.**
 - Bảng tính khấu hao TSCĐ.
 - Bảng tổng hợp khấu hao TSCĐ.
 - Thẻ TSCĐ.
 - Bảng theo dõi TSCĐ tại nơi sử dụng.

- Báo cáo tổng hợp tăng giảm TSCĐ.
- Cập nhật danh mục TSCĐ.
- Cập nhật số dư đầu kỳ TSCĐ.
- Đổi số chứng từ.

➤ **Đáp ứng yêu cầu:**

- Đáp ứng yêu cầu quản lý tất cả TSCĐ sử dụng tại doanh nghiệp, cho phép theo dõi TSCĐ được sử dụng tại từng bộ phận. theo dõi phát sinh tăng giảm TSCĐ theo từng thời điểm. Chức năng phân bổ chi phí khấu hao TSCĐ tự động giúp doanh nghiệp giảm tối đa thời gian tác nghiệp đồng thời cung cấp số liệu chính xác và kịp thời.

6. Phân hệ Kế toán tổng hợp:

- Chức năng tổng hợp chứng từ phát sinh.
- Chuyển số dư tài khoản.
- Nhật ký đóng mở sổ kế toán.
- **Báo cáo tổng hợp**
 - Sổ cái chi tiết tài khoản.
 - Sổ cái tổng hợp tài khoản.
 - Sổ chi tiết tài khoản theo đối tượng.
 - Tổng hợp tài khoản theo đối tượng.
 - Bảng kê chứng từ phát sinh.
- **Báo cáo tổng hợp chi phí.**
 - Báo cáo chi tiết chi phí theo khoản mục.
 - Báo cáo tổng hợp chi phí năm.
 - Phân bổ chi phí 142 - 242.
- **Báo cáo tài chính.**
 - Bảng cân đối số phát sinh.
 - Bảng cân đối kế toán.
 - Báo cáo KQHĐKD.
 - Bảng lưu chuyển tiền tệ theo phương pháp trực tiếp.

7. Phân hệ quản lý hệ thống danh mục:

- Danh mục tỷ giá.
- Danh mục nhóm đối tượng.
- Danh mục đối tượng
- Danh mục bộ phận
- Danh mục tài khoản.
- Danh mục loại hình.
- Danh mục khoản mục phí.
- Danh mục kết chuyển.
- Danh mục tùy chọn.
- Danh mục kho.
- Danh mục đơn vị tính.
- Danh mục khu vực.

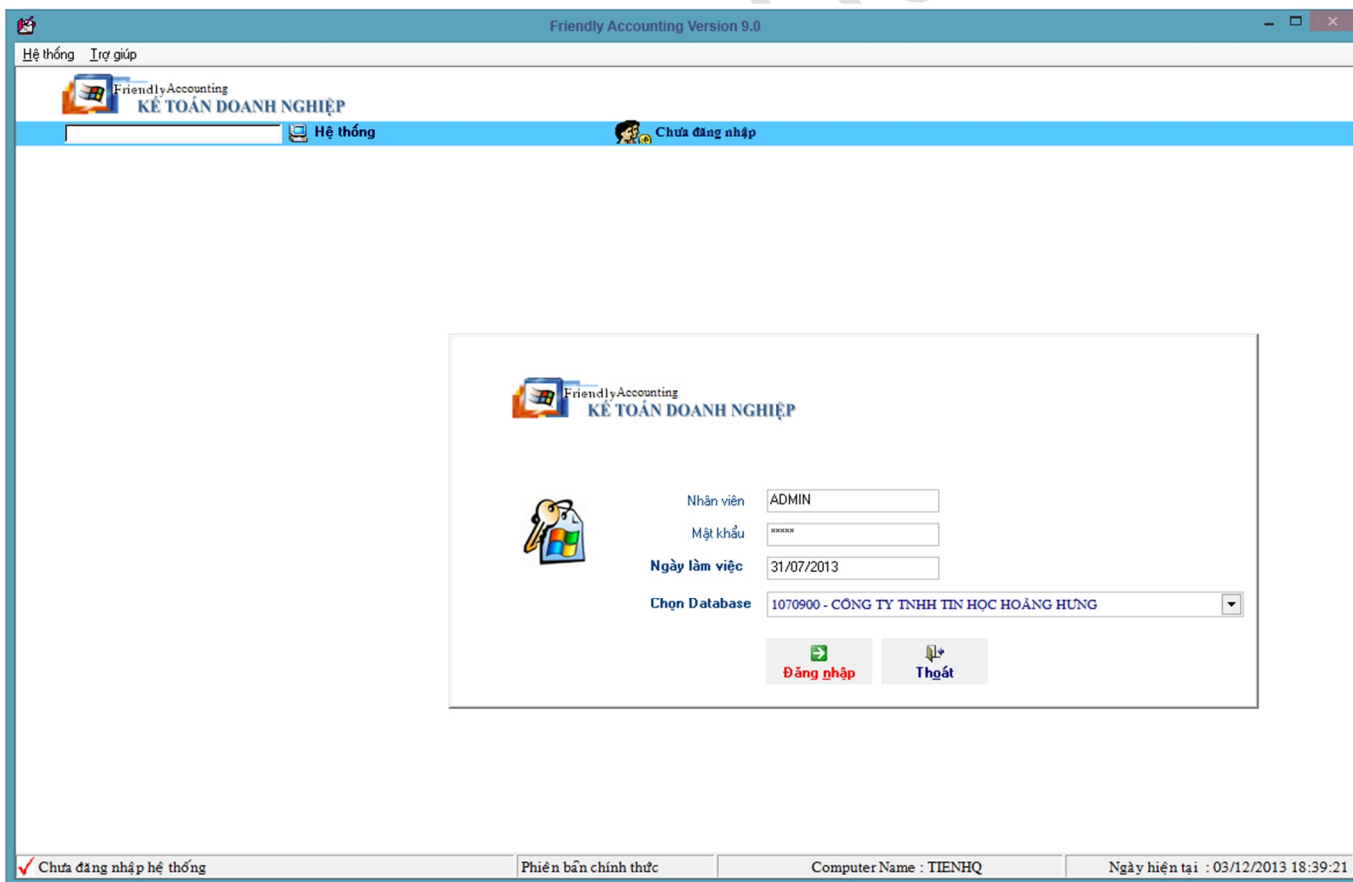
0 Danh mục tỉnh thành.....

8. Yêu cầu đặc thù

Với những yêu cầu đặc thù về bán hàng, sản xuất, chúng tôi sẽ phân tích khảo sát và phát triển phần mềm chuyên sâu đặc thù theo đúng với yêu cầu thực tế tại Quý công ty. Với những nghiệp vụ đặc thù sau mà chúng tôi đã triển khai với khách hàng theo yêu cầu thực tế :

- Quản lý điều phối đơn hàng
- CRM khách hàng đặt hàng từ Website
- Quản lý sản xuất, tính giá thành sản phẩm.
- Thiết kế quy trình nghiệp vụ theo thực tế yêu cầu khách hàng.
- Kế toán theo mô hình tổng công ty, nhiều chi nhánh.
- Kế toán về chiết khấu giá, chính sách khuyến mãi, ngân sách sử dụng,...

II. Giao diện tham khảo



Friendly Accounting Version 9.0

Hệ thống Trợ giúp

Friendly Accounting KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

Hệ thống Chưa đăng nhập

Friendly Accounting KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

Nhân viên ADMIN

Mật khẩu *****

Ngày làm việc 31/07/2013

Chọn Database 1070900 - CÔNG TY TNHH TIN HỌC HOÀNG HUNG

Đăng nhập Thoát

✓ Chưa đăng nhập hệ thống Phiên bản chính thức Computer Name : TIENHQ Ngày hiện tại : 03/12/2013 18:39:21



Friendly Accounting
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

Hệ thống



Htson - Hồ Thanh Sơn

Ngày làm việc : 31/07/2013

Đổi ngày làm việc

Friendly Accounting
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

Ngày đang làm việc: 31/07/2013

Ngày làm việc mới: / /

Chọn Thoát

Chứng từ chi tiền

Số chứng từ: PC004/07 Ngày: 16/07/2013 Ghi có TK: 1111

Người nhận: Lê Thanh Hoa Tồn quỹ: 3,738,976

Địa chỉ: Loại tiền: VND 1.00

Bộ phận: Cộng VNĐ: 4,036,765

Diễn giải: Thanh toán tiền cước điện thoại Cộng VAT: 403,674

Kèm theo: 5726091, 5726090, 5726089, 5726085, 572608 Cộng NTệ:

Số C.Từ	Cộng VNĐ
PC001/07-04	1,949,211
PC002/07-05	948,000
PC003/07-15	6,440,000
PC004/07-16	4,440,439
PC005/07-19	7,150,000
PC006/07-22	1,110,137
PC007/07-22	274,718
PC008/07-22	822,184
PC009/07-22	264,000
PC010/07-22	6,674,000

STT	TK.ĐƯ	LT.ĐƯ	Mã đối tượng	Tiền VNĐ	Ngoại tệ	Khoản mục	% VAT	Tiền VAT	TK VAT	Số seri	Đã
1	6427	VND	MBF001	15,804		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	1,580	1331	CA/11P	5;
2	6427	VND	MBF001	148,774		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	14,877	1331	CA/11P	5;
3	6427	VND	MBF001	357,421		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	35,742	1331	CA/11P	5;
4	6427	VND	MBF001	197,046		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	19,705	1331	CA/11P	5;
5	6427	VND	MBF001	291,254		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	29,125	1331	CA/11P	5;
6	6427	VND	MBF001	233,515		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	23,351	1331	CA/11P	5;
7	6427	VND	MBF001	195,017		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	19,502	1331	CA/11P	5;
8	6427	VND	MBF001	220,825		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	22,083	1331	CA/11P	5;
9	6427	VND	MBF001	623,783		701-Điện thoại, Fax, Internet	10	62,378	1331	CA/11P	5;

CHI PHÍ DV MUA NGOÀI **CÔNG TY THÔNG TIN DI ĐỘNG - TT TT DI ĐỘNG KVII** 17 Phiếu : 36,881,215

Thêm Sửa Xóa In Thoát Tìm kiếm

Sổ chi tiết tài khoản

 Friendly Accounting
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

Từ ngày Đến ngày

Tài khoản TIỀN GỬI NGÂN HÀNG

Đối tượng NGÂN HÀNG VIET TIN BANK

Loại tiền ☒ Tiền VND ☐ Ngoại tệ

Sắp xếp theo thời gian

 **Thực hiện**  **Thoát**

Chứng từ xuất bán hàng hoá

 Số chứng từ Ngày

Người bán Nguyễn Tuấn Hùng

Mã KH Công ty TNHH Quốc Hùng

Họ tên

Diễn giải

Số Seri Hoá đơn

Ngày MS Thuế

Tên hhv

T. Toán sau ngày Số lượng

Kho xuất Kho hàng hóa

Ghi C/N

Ghi C/N

Ghi C/N

Loại tiền

Ngoại tệ

Tiền bán

Chiết khấu

% VAT

Tổng cộng

Số C. Từ

Cộng VNĐ

STT	Mã hàng hoá	Tên hàng hoá	ĐVT	Số lượng	Đơn giá bán	Tiền bán	TK chiết khấu	% Chiết khấu	Tiền chiết khấu
1	LGC660-AVN	LG C660-AVNMBK (Black)-2GB	Bộ	50.00	2,000,000.00	100,000,000			
2	LGS365-AVN	LG S365-AVNMBK (Black)	Bộ	10.00	1,414,545.46	14,145,455			
3	GIFT30	Sim VietnamOB2	Cái	20.00					
4	GIFT27	Thẻ nhớ MicroSD-2G	Cái	50.00					

Thông tin tồn kho

Số lượng : 0.00

Trị giá : 0

252 Phiếu : 19,793,971,754

 **Thêm**

 **Sửa**

 **Xoá**

 **In**

 **Thoát**

 **Tìm kiếm**

131 - Công nợ Khách hàng

Công ty TNHH Quốc Hùng

682,123,000

CÔNG TY TNHH TIN HỌC HOÀNG HÙNG
20/9 Nguyễn Ngọc Nhứt, Quận Tân Phú, Tp.HCM

BÁO CÁO CHI TIẾT BÁN HÀNG
Từ ngày 01/07/2013 Đến ngày 31/07/2013

Trang 1

STT	CHỨNG TỪ		MÃ HH	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	S.LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TIỀN BÁN	%CK	C.KHẤU	ĐT.THUẬN	ĐT.THUẬN	GHI CHÚ
	SỐ CTỪ	NGÀY											
1	PXD02/07HC	03/07/2013	LGA290.AVN	LG A290-AVNMSV (Silver)	Bộ	10	1.136.364	11.363.640			1.136.364	12.500.004	
PX002/07HC - Công ty TNHH điện tử viễn thông Sang Hường						10		11.363.640			1.136.364	12.500.004	
2	PXD03/07HC	03/07/2013	LG-CK-SI	Thưởng theo chương trình						3.909.091	-390.909	-4.300.000	
3	PXD03/07HC	03/07/2013	LGP698.AVN	LG P698-AVNMBK (Black)-2GB	Bộ	3	3.788.182	11.364.546			1.136.455	12.501.001	
4	PXD03/07HC	03/07/2013	LGP698.AVN	LG P698-AVNMTN (Titan)-2GB	Bộ	2	3.788.182	7.576.364			757.636	8.334.000	
5	PXD03/07HC	03/07/2013	GIFT14	LGP698 - Vở ĐT màu cam	Cái	2							
6	PXD03/07HC	03/07/2013	GIFT15	LGP698 - Vở ĐT màu hồng đậm	Cái	3							
7	PXD03/07HC	03/07/2013	GIFT27	Thẻ nhớ MicroSD-2G	Cái	5							
PX003/07HC - Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Toàn Phát						15		18.940.910		3.909.091	1.503.182	16.535.001	
8	PXD04/07HC	03/07/2013	LGA290.AVN	LG A290-AVNMSV (Silver)	Bộ	10	1.136.363	11.363.640			1.136.364	12.500.004	

Với mục tiêu ngày một phát triển và hoàn thiện chúng tôi luôn mong nhận được sự hài lòng và ủng hộ của Quý Công ty trong thời gian đến. Chân thành cảm ơn.

Trân trọng kính chào

Phòng kinh doanh

Hoang Hung Data Technology.

Phone : 08 62 762 911 - 0987.765.001